

Đề số 2- Toán 7

I. TRẮC NGHIỆM

Câu 11: Sắp xếp các số -2 ; $-\frac{3}{2}$; 2 ; 0 theo thứ tự tăng dần ta có:

- A. -2 ; $-\frac{3}{2}$; 0 ; 2 B. -2 ; 0 ; $-\frac{3}{2}$; 2 ; C. $-\frac{3}{2}$; -2 ; 2 ; 0 D. 0 ; 2 ; $-\frac{3}{2}$; -2

Câu 12: Khẳng định nào sau đây **đúng**:

- A. $\frac{5}{2} \in \mathbb{N}$ B. $3,5 \in \mathbb{Z}$ C. $\frac{4}{5} \notin \mathbb{Q}$ D. $-\frac{3}{2} \in \mathbb{Q}$

Câu 13: Trong các số $0,15$; $-1\frac{3}{4}$; $-\frac{6}{-11}$; 0 ; $-\frac{5}{9}$; $\frac{25}{14}$ có bao nhiêu số hữu tỉ dương?

- A. 1 B. 2 C. 3 D. 4

Câu 14: Kết quả của phép tính $(\frac{1}{3})^8 : (\frac{1}{3})^5$ viết dưới dạng lũy thừa là:

- A. $\frac{1}{3}$ B. $(\frac{1}{3})^3$ C. $(\frac{1}{27})$ D. $(\frac{1}{3})^{24}$

Câu 15: Kết quả của phép tính $(0,2)^2 \cdot (0,2)^2 \cdot (0,2)$ viết dưới dạng một lũy thừa là:

- A. $(0,2)^5$ B. $(0,2)^7$ C. $(0,2)^6$ D. $0,8$

Câu 16: Sắp xếp các số sau theo thứ tự tăng dần: $-\frac{3}{7}$; $0,4$; $-0,5$; $\frac{2}{7}$

- A. $-\frac{3}{7}$; $0,4$; $-0,5$; $\frac{2}{7}$ B. $-0,5$; $-\frac{3}{7}$; $\frac{2}{7}$; $0,4$
C. $0,4$; $\frac{2}{7}$; $-\frac{3}{7}$; $-0,5$ D. $-0,5$; $-\frac{3}{7}$; $0,4$; $\frac{2}{7}$

Câu 17: Khẳng định nào sau đây **sai**?

- A. Số đối của $0,3$ là $-0,3$ B. Số đối của $\frac{1}{3}$ là $-\frac{1}{3}$
C. Số đối của $\frac{9}{5}$ là $-\frac{9}{5}$ D. Số đối của $-\frac{4}{3}$ là $\frac{4}{3}$

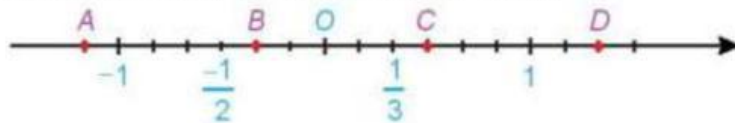
Câu 18: Khẳng định nào sau đây **sai**?

- A. $-3 \in \mathbb{Q}$ B. $\frac{3}{2} \notin \mathbb{Z}$ C. $3,2 \in \mathbb{N}$ D. $\frac{2}{-5} \in \mathbb{Q}$

Câu 19: Số đối của $\frac{3}{4}$ là:

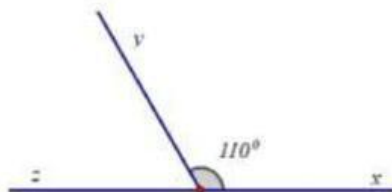
- A. $-\frac{3}{4}$ B. $\frac{3}{4}$ C. $-\frac{4}{3}$ D. $\frac{4}{3}$

Câu 20: Quan sát trục số sau. Khẳng định nào sau đây đúng?



- A. Điểm C biểu diễn số hữu tỉ $\frac{2}{3}$ B. Điểm B biểu diễn số hữu tỉ $-\frac{2}{3}$
C. Điểm A biểu diễn số hữu tỉ $-\frac{7}{6}$ D. Điểm D biểu diễn số hữu tỉ $\frac{7}{3}$

Câu 21. Số đo $\widehat{yOz}$ trong hình là:



- A. 70° B. 110° C. 55° D. 180°

Câu 22. Cho $\widehat{xOy} = 70^\circ$. Góc đối đỉnh của $\widehat{xOy}$ có số đo là:

- A. 110° B. 20° C. 70° D. 180°

II. TỰ LUẬN

Bài 1. Thực hiện phép tính:

a) $\frac{7}{5} + \frac{5}{7} \cdot \frac{-7}{25}$

b) $(\frac{2}{3} - 1)^2 : \frac{-5}{3} + (\frac{-1021}{1024})^0$

c) $(\frac{-5}{18}) \cdot \frac{3}{11} + \frac{-13}{18} \cdot \frac{3}{11} - \frac{2}{11}$

Bài 2. Tìm x, biết

a) $x - \frac{1}{3} = -1\frac{2}{9}$

b) $\frac{3}{4} + \frac{1}{4} : x = \frac{2}{5}$

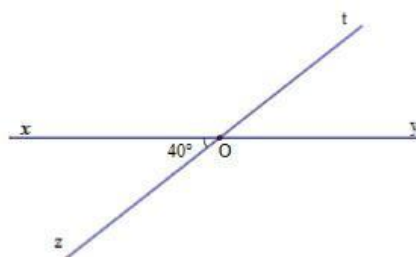
c) $(x - \frac{1}{5})^2 + \frac{16}{25} = 1$

Bài 3. Bác An gửi ngân hàng 50 triệu đồng với kì hạn 1 năm, lãi suất 7%/năm. Tính số tiền lãi sau 1 năm của bác An.

Đáp số: _____ (đồng)

Bài 4.

Cho hình vẽ bên. Biết $\widehat{xOz} = 40^\circ$. Tìm số đo các góc $\widehat{xOt}$, $\widehat{yOt}$.



$\widehat{xOt} =$ _____

$\widehat{yOt} =$ _____